Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 25.06.2019 07:25:06 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 210 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 24 tháng 6 năm 2019*

BÁO CÁO
Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Thực hiện Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019 để trình tại kỳ họp HĐND giữa năm 2019 (số liệu báo cáo từ ngày 11/11/2018 đến ngày 10/5/2019) như sau:

I. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2019

1. Công tác tiếp công dân

Toàn tỉnh đã tiếp 1.694 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (giảm 4% so với cùng kỳ năm 2018); đến trình bày 1.650 vụ việc (tăng 2%), có 28 lượt đoàn đông người (tăng 22%)[1].

Nội dung khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị qua tiếp công dân chủ yếu trong lĩnh vực hành chính (chiếm 89%), trong đó khiếu nại trong lĩnh vực đất đai có tỷ lệ cao nhất 88%. Số vụ việc đã được giải quyết 487 vụ việc.

**** Việc thực hiện trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan như sau:***

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành và thực hiện tốt trách nhiệm tiếp công dân theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- *Đối với cấp tỉnh:* Từ ngày 11/11/2018 đến ngày 10/5/2019, Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp tiếp công dân 05/6 kỳ *(vắng 01 kỳ do trùng vào ngày nghỉ tết Nguyên đán);*

- *Đối với các Sở, ngành:* Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh duy trì công tác tiếp công dân định kỳ theo quy định (01 ngày/ tháng) và tiếp công dân đột xuất khi có yêu cầu, bức xúc của công dân; quan hệ phối hợp tốt với các cơ quan có liên quan trong công tác tiếp công dân.

- *Đối với cấp huyện, thành phố:* Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trực tiếp tiếp công dân 103/117 kỳ, ủy quyền cho Phó Chủ tịch tiếp 04/117 kỳ, ủy quyền cho thủ trưởng các phòng, ban huyện tiếp 05/117 kỳ *(vắng 05 kỳ do trùng vào các ngày lễ, tết Nguyên Đán)*. Chủ tịch UBND huyện Trảng Bàng tiếp công dân đột xuất 01 kỳ.

---

[1] Trong đó: Trụ sở Tiếp công dân của UBND tỉnh tiếp 210 lượt (tăng 98%) đến trình bày 192 vụ (tăng 76%), có 08 lượt đoàn đông người (giảm 33%); các Sở, ban, ngành tỉnh đã tiếp 88 lượt, đến trình bày 89 vụ (tăng 7%), có 01 lượt đoàn đông người; Ban Tiếp công dân các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn tiếp 1.396 lượt (giảm 11%), đến trình bày 1.369 vụ (giảm 4%), có 19 lượt đoàn đông người (tăng 90%).

2. Tiếp nhận và xử lý đơn thư

Các cơ quan hành chính nhà nước tiếp nhận 1.057 đơn (giảm 04% so với cùng kỳ năm 2018), có 770 đơn đủ điều kiện xử lý (gồm, 182 đơn khiếu nại, 41 đơn tố cáo và 547 đơn phản ánh, kiến nghị), còn lại là đơn trùng lắp, đơn nặc danh, đơn không rõ nội dung và địa chỉ người khiếu nại, tố cáo.

Sau khi xử lý 223 đơn khiếu nại, tố cáo đủ điều kiện xử lý, đã có 81 văn bản hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, 70 đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, còn lại 62 đơn khiếu nại và 10 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền.

Qua tiếp nhận và xử lý đơn cho thấy, nội dung khiếu nại, tố cáo chủ yếu trong lĩnh vực hành chính chiếm 87% (trong đó khiếu nại trong lĩnh vực đất đai có tỷ lệ cao nhất trên 79%); lĩnh vực tư pháp chiếm (4%); Lĩnh vực khác chiếm (9%).

3. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng các cấp, các ngành

Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền tiếp nhận, thụ lý là 112 đơn (101 đơn khiếu nại, 11 đơn tố cáo), trong đó có 72 đơn mới phát sinh (62 vụ khiếu nại, 10 vụ tố cáo), giảm 31% so với cùng kỳ 2018.

Đã giải quyết 77 đơn (69 đơn khiếu nại, 08 đơn tố cáo), đạt 69% trên tổng số thụ lý, cụ thể:

3.1. Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn là 101 đơn khiếu nại (có 62 đơn mới phát sinh, giảm 36% so với cùng kỳ), đã giải quyết: 69 vụ việc[2], đạt 68%; Kết quả khiếu nại đúng 05 đơn (chiếm tỷ lệ 7%), khiếu nại sai 56 đơn (chiếm tỷ lệ 81%), khiếu nại đúng một phần 08 đơn (chiếm tỷ lệ 12%); chấp hành đúng thời hạn giải quyết theo quy định 16 đơn, đơn giải quyết quá hạn 53/69 đơn, chiếm tỷ lệ 77%.

Đã tổ chức thực hiện xong 80/117 quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, trong đó có 46/78 quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh đã thực hiện xong, còn lại 32 quyết định hiện đang thực hiện.

3.2. Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn là 11 đơn (có 10 đơn mới phát sinh, tăng 43 % so với cùng kỳ); đã giải quyết 08 đơn[3], đạt 73% trên tổng số đơn thụ lý.

Qua kết quả giải quyết tố cáo cho thấy: 02 đơn tố cáo đúng[4] (chiếm tỷ lệ 25%), 04 đơn tố cáo sai (chiếm tỷ lệ 50%), 02 đơn tố cáo đúng 1 phần[5] (chiếm tỷ lệ 25%).

Kết quả xử lý người bị tố cáo: Xử phạt vi phạm hành chính 01 người, còn lại là kiểm điểm rút kinh nghiệm; chấp hành đúng thời hạn giải quyết theo quy định 06 vụ.

Việc thi hành các quyết định xử lý tố cáo có hiệu lực pháp luật: Có 02 quyết định giải quyết tố cáo đang thực hiện.

---

[2] Trong đó, số đơn thuộc thẩm quyền UBND tỉnh 53 đơn, đã giải quyết 33 đơn; thuộc thẩm quyền UBND huyện, thành phố 48 đơn, đã giải quyết được 36 đơn; không có đơn thuộc thẩm quyền của các sở, ban, ngành.

[3] Trong đó số đơn thuộc thẩm quyền UBND tỉnh 01 đơn, đã giải quyết 01 đơn; thuộc thẩm quyền UBND huyện, thành phố 06 đơn, đã giải quyết 04 đơn; thuộc thẩm quyền của thủ trưởng các sở, ban, ngành 04 đơn, đã giải quyết 03 đơn.

[4] Nội dung tố cáo đúng: TC Ông Phạm Vũ Cường – Giám đốc Công ty TNHH MTV Thành Đức Tây Ninh lừa đảo chiêu sinh đào tạo Giấy phép lái xe ô tô hạng B2; TC Công ty TNHH khai thác Thủy lợi TN không khai báo vụ tai nạn lao động của Ông Trần Quang Tùng.

[5] Nội dung tố cáo đúng 01 phần: TC Ông Nguyễn Văn Tuấn, Công an xã Lợi Thuận đánh người; TC Ông Dương Thanh Hùng, Hiệu trưởng trường THCS Ngô Quyền trong việc quản lý kiểm tra học kỳ 1 và quản lý để xảy ra việc tất cả các bài kiểm tra môn lịch sử lớp 6 đều được nâng 02 điểm do điểm thấp.

4. Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thanh tra huyện đã tiến hành thanh tra 01 cuộc đối với 06 đơn vị trong việc thực hiện 04 luật trong đó có pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo. Hiện đang thanh tra trực tiếp tại đơn vị.

5. Kết quả giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài

Đối với việc kiểm tra, rà soát các vụ việc KNTC tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 2100/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với Thanh tra Chính phủ, kiểm tra, rà soát, thống nhất phương án xử lý giải quyết 10/10 vụ, đã tổ chức thực hiện xong 9/10 vụ, còn lại 01 vụ[6] do đương sự tiếp tục khởi kiện tại Tòa án.

Thực hiện Kế hoạch 363/KH-TTCP năm 2019 tiếp tục kiểm tra, rà soát các vụ việc KNTC tồn đọng, phức tạp, kéo dài, qua rà soát tỉnh không còn loại vụ việc này, tuy nhiên UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh tham mưu thành lập Tổ công tác theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, xử lý KNTC của công dân trong thời gian Đại hội Đảng các cấp và bầu cử Quốc hội Hội đồng nhân dân các cấp.

6. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Đã tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo tại các sở, huyện, thành phố được 12.429 lượt người dự. Ngoài ra, Đài phát thanh truyền hình tỉnh đã đưa 60 tin phát thanh và truyền hình; Đài phát thanh huyện đã đưa 20 tin tuyên truyền với thời lượng 495 phút, cấp phát 52 tài liệu tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Soạn thảo nội dung tuyên truyền phổ biến pháp luật về Luật tố cáo năm 2018 trên báo Tây Ninh; có văn bản chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến Luật TC năm 2018.

7. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ có liên quan

UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đối thoại 18 cuộc, việc tổ chức đối thoại được thực hiện công khai, giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật, góp phần giải quyết nhiều vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài, giữ vững an ninh trật tự tại địa phương.

Giao Thanh tra tỉnh kiểm tra nghiệp vụ 08 quyết định giải quyết khiếu nại, 01 kết luận giải quyết tố cáo. Qua đó đã kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế của các cấp, các ngành trong việc thực hiện pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục theo dõi hướng dẫn về sử dụng, đăng nhập dữ liệu vào phần mềm Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiếp công dân, phân loại, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho các sở, huyện, thành phố. Giai đoạn 1, đã mở 3 lớp tập huấn, hướng dẫn cho tất cả các sở, ngành, huyện thành phố. Giai đoạn 2, hiện đã triển khai được các xã, phường, thị trấn của 6 huyện số còn lại tiếp tục thực hiện.

Giao Thanh tra tỉnh tham mưu xây dựng các văn bản sau: Công văn đề xuất, phương án giải quyết đối với khiếu nại, tranh chấp đất đai kéo dài; báo cáo sơ kết 05

---

[6] Vụ bà Hoa ở Trảng Bàng đang khởi kiện hành chính lên Tòa án cấp cao nên UBND huyện đang chờ kết quả.

năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

II. Nhận xét chung

1. Về tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong 6 tháng đầu năm 2019, tình hình khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân giảm số lượt tiếp, tuy nhiên tăng số vụ việc và đoàn đông người, chủ yếu là những vụ việc cũ đã được Trung ương và địa phương kết luận nhưng người dân vẫn tiếp tục đến Trụ sở tiếp công dân yêu cầu cơ quan chức năng xem xét, giải quyết, như: Dự án điện năng lượng mặt trời; Dự án nâng cấp, mở rộng đường Lý Thường Kiệt (Hòa Thành); các hộ tiểu thương khu C-D Trung tâm Thương mại Long Hoa, huyện Hòa Thành; Dự án Khu Du lịch Núi Bà, Việc khởi kiện của Công ty Cổ phần cao su Tân Biên đòi lại đất các hộ dân đang sử dụng....tình hình khiếu nại, tố cáo đông người chưa thấy có phát sinh biểu hiện gì mới, phức tạp, chỉ có một số vụ việc cũ một số cá nhân đến nhà lãnh đạo tỉnh gây áp lực ở những thời điểm nhạy cảm, đến Ban tiếp công dân Trung ương tại Hà Nội (bà Thảo ở Tân Biên, bà Rơm ở Bàu Đồn, Gò Dầu).

Đối với vụ việc khiếu nại quyết định hành chính giảm 36% so với cùng kỳ năm 2018, do UBND tỉnh, huyện, thành phố đã lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời các cấp các ngành, tăng cường công tác thẩm tra, xác minh, đối thoại với công dân, xử lý, giải quyết kịp thời và đúng quy định, đồng thời, trong 6 tháng đầu năm, chưa có Dự án mới nào phát sinh khiếu nại.

2. Những mặt làm được

- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo: UBND tỉnh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cho các cấp, các ngành tăng cường công tác tham mưu, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh; kịp thời ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo chấn chỉnh, tăng cường về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ[7]; chỉ đạo, tập huấn triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo, qua đó kết hợp hướng dẫn nghiệp vụ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho các cấp, các ngành; trách nhiệm tiếp công dân của thủ trưởng các cấp, các ngành được nâng lên.

- Về công tác tiếp dân: Chủ tịch UBND tỉnh đã thực hiện và chỉ đạo thủ trưởng các cấp, các ngành nghiêm túc thực hiện tốt trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan theo đúng quy định của pháp luật, đây là chuyển biến tích cực về nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân; tổ chức tốt việc tiếp công dân tại cơ sở, hạn chế việc người dân khiếu nại vượt cấp về tỉnh và Trung ương.

---

[7] Công văn số 12268/VPCP-V.I ngày 18/12/2018 của Văn phòng chính phủ về thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ quốc hội về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát các vụ việc KN, TC phức tạp, tồn động kéo dài; Công văn số 1042/VPCP-V.I ngày 25/4/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc giải quyết tình trạng công dân (Lê Thị Huệ) tập trung khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài tại Hà Nội; Công văn 1480/BTCDTW-TD1 ngày 21/5/2019 về việc công dân xã Tân Lập, huyện Tân Biên kiến nghị xin hỗ trợ đất ở và đất sản xuất.

- Chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Chủ tịch UBND huyện, thành phố, giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh.

- Đã chỉ đạo kiểm tra, rà soát và thông báo công khai danh sách các vụ việc đã có ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ trên các phương tiện thông tin của tỉnh, làm dịu bớt tình hình khiếu nại, tố cáo kéo dài.

- Đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với các ngành, kiểm tra, đôn đốc, cho ý kiến xử lý đối với các quyết định giải quyết tranh chấp, giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh đã có hiệu lực pháp luật, cùng UBND các huyện, thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kiên quyết tổ chức thi hành được 46/78 quyết định, còn lại 32 quyết định, đây là sự chuyển biến tích cực của các cấp, các ngành trong công tác này.

- UBND tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương, nhất là Cục III - Thanh tra Chính phủ, Ban Tiếp công dân Trung ương trong việc xử lý, giải quyết các vụ việc phức tạp, đông người; Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã thực hiện tốt hơn trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, phản ánh, kiến nghị của công dân, nhất là sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát năm 2018; định kỳ, khi họp giải quyết khiếu nại, tố cáo, UBND tỉnh đều mời Ban Nội chính Tỉnh ủy cùng với UBMTTQVN tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tham gia góp ý, giám sát việc giải quyết, góp phần giải quyết nhiều vụ việc phức tạp, đông người.

3. Một số tồn tại, hạn chế

- Công tác tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tuy đã được quan tâm hơn trước nhưng có lúc, có nơi, nhất là ở cơ sở chưa đảm bảo đúng quy định; một số trường hợp đã được giải quyết đúng pháp luật, thỏa đáng, có lý, có tình, đã được các cơ quan lãnh đạo của tỉnh tiếp nhiều lần, UBND cũng đã ban hành thông báo chấm dứt giải quyết khiếu nại và từ chối tiếp nhưng các hộ dân này vẫn thường xuyên đến Trụ sở tiếp công dân hoặc ra Hà Nội yêu cầu được gặp lãnh đạo để trình bày và gửi đơn.

- Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chậm; vẫn còn vụ việc quá hạn giải quyết, nhất là các vụ việc khiếu nại liên quan đến bồi thường, hỗ trợ khi thực hiện dự án.

- Năng lực, trách nhiệm của một số cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của một số địa phương, đơn vị chưa kịp thời, chưa phản ánh đúng thực tế, nội dung chưa đầy đủ rõ ràng, số liệu báo cáo ở một vài đơn vị chưa chặt chẽ.

III. Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

1. Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới

Trong 6 tháng cuối năm 2019, tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân vẫn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp như: Khiếu kiện của một số hộ dân liên quan đến việc triển khai một số dự án trên địa bàn huyện Tân Châu, việc tranh chấp đất giữa Công ty Cổ phần cao su Tân Biên với các hộ dân ngụ xã Tân Lập; kiến nghị liên

quan đến việc hỗ trợ đất sản xuất trên địa bàn huyện Tân Biên và một số vụ việc phức tạp, kéo dài khác...

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019

Người đứng đầu các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện tốt các nội dung sau đây:

(1) Tiếp tục triển khai, thực hiện đúng pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc tiếp công dân phải gắn với việc chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo;

(2) Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở; tiếp tục công khai nhiều lần đối với danh sách các vụ việc đã có ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ trên tất cả các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để tạo sự đồng thuận của xã hội; Kiên quyết xử lý các đối tượng lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để gây rối trật tự công cộng, khiếu nại tố cáo sai sự thật theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và quy định của pháp luật.

(3) Tập trung chỉ đạo, xử lý, giải quyết kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, nhất là các vụ việc phức tạp, đông người, không để quá thời hạn giải quyết.

(4) Đặc biện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra các giải pháp cụ thể để tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, nhất là các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.

(5) Tăng cường việc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân nhằm đánh giá đúng trách nhiệm, vai trò người đứng đầu trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương.

(6) Thực hiện nghiêm túc Hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo tại các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và sớm hoàn thành việc triển khai đến các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

(7) Tiếp tục chỉ đạo, sắp xếp, bố trí công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phải có năng lực, trách nhiệm, ổn định vị trí công tác và tạo điều kiện cho công chức yên tâm công tác.

Trên đây là Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019, UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Chiến

Nơi nhận:
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu VT.VP UBND tỉnh;

TD 10b

UBND TỈNH TÂY NINH

Biểu số 2a

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN

(số liệu 6 tháng đầu năm 2019)

Đơn vị	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo								Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)										Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)				Ghi chú	Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng							
			Vụ việc		Đoàn đông người						Vụ việc		Đoàn đông người				Khiếu nại						Tố cáo				Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết										
							Vụ việc								Vụ việc		Lĩnh vực hành chính																						
	Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa...	Về chính sách	Về nhà, tài sản	Về chế độ CC,VC	Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực CT,VH ,XH khác	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Phản ánh, kiến nghị, khác		Chưa có QĐ giải quyết	Đã có QĐ giải quyết (lần 1,2, cuối cùng)	Đã có bản án của Tòa		Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39
Ban tiếp CD tỉnh	202	197	110	67	4	27	3	1	8	7	3	4	4	37	2	2	102	7	6	0	14	3	6	1	0	53	1	121	65	5		1	1	1	0	1	12	1	0
Huyện, Thành phố	645	649	80	558	8	72	1	7	751	714	188	524	11	84	10	1	97	2	1	3	1	5	5	0	0	1255	1108	114	138	9	0	392	386	54	331	3	34	2	1
Sở, ngành	84	84	5	79	1	9	0	1	4	4	4	0	0	0	0	0	21	0	0	0	5	3	0	0	0	60	54	26	9	0	0	3	3	3	0	0	0	0	0
Tổng	931	930	195	704	13	108	4	9	763	725	195	528	15	121	12	3	220	9	7	3	20	11	11	1	0	1368	1163	261	212	14	0	396	390	58	331	4	46	3	1

UBND TỈNH TÂY NINH

Biểu số 2b

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

(số liệu 6 tháng đầu năm 2019)

Đơn vị	Tiếp nhận						Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)																			Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo					Ghi chú
							Theo nội dung												Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết									
							Khiếu nại							Tố cáo																		
							Lĩnh vực hành chính					Lĩnh vực tư pháp	về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Về Đảng	Lĩnh vực khác									Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền	Số công văn đôn đốc việc giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền		
	Tổng số đơn	Đơn tiếp nhận trong kỳ: Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn tiếp nhận trong kỳ: Đơn một người đứng tên	Đơn kỳ trước chuyển sang: Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn kỳ trước chuyển sang: Đơn một người đứng tên	Đơn đủ điều kiện xử lý	Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC,VC	Lĩnh vực CT,VH, XH khác									Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần					Khiếu nại	Tố cáo	
MS	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=8+9+10+11+12+13	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17+18+19	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32
Ban tiếp CD	322	8	314			143	101	96	1	1	3	0		13	12	1	0		0	113	1		0	72	42	29	34	50	2	29	1	
Huyện, Thành phố	577	4	555	0	18	524	39	30	0	5	4	1	0	7	4	1	0	0	2	45	2	0	42	5	0	477	4	5	0	33	5	
Sở, ngành	158	10	148	0	0	103	35	27	0	0	8	6	0	21	3	1	0	0	17	54	8	0	59	2	1	41	43	15	0	0	4	
Tổng	**1057**	**22**	**1017**	**0**	**18**	**770**	**175**	**153**	**1**	**6**	**15**	**7**	**0**	**41**	**19**	**3**	**0**	**0**	**19**	**212**	**11**	**0**	**101**	**79**	**43**	**547**	**81**	**70**	**2**	**62**	**10**	

UBND TỈNH TÂY NINH

Biểu số 2c

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI

(số liệu 6 tháng đầu năm 2019)

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền				Kết quả giải quyết																			Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định		Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại									Ghi chú
	Tổng số đơn khiếu nại	Trong đó			Đã giải quyết				Phân tích kết quả (vụ việc)					Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho công dân		Số người được trả lại quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra, khởi tố				Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn	Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo	Đã thực hiện	Thu hồi cho nhà nước				Trả lại cho công dân				
													Giải quyết lần 2										Kết quả						Phải thu		Đã thu		Phải trả		Đã trả		
		Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn kỳ trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Giải quyết lần 1	Công nhận QĐ g/q lần 1	Hủy, sửa QĐ g/q lần 1	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)		Tổng số người	Số người đã bị xử lý	Số vụ	Số đối tượng	Số vụ đã khởi tố	Số đối tượng đã khởi tố				Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	Tiền (Trđ)	Đất (m2)	
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38
Ban tiếp CD	53	29	24	53	33	33	33	0	2	26	5	9	18	6												0	33	75	12									
Huyện, Thành phố	48	33	15	48	36	36	32	4	3	30	3	34	0	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	16	20	39	34	0	0	0	0	0	0	0	0	
Sở, ngành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	101	62	39	101	69	69	65	4	5	56	8	43	18	8	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	16	53	114	46	0	0	0	0	0	0	0	0	

UBND TỈNH TÂY NINH

Biểu số 2d

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TỐ CÁO

(số liệu 6 tháng đầu năm 2019)

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền				Kết quả giải quyết															Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định		Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo										Ghi chú	Tố cáo tiếp		Tố cáo tiếp thuộc thẩm quyền đã giải quyết		Phân tích kết quả tố cáo tiếp		
	Tổng số đơn tố cáo	Trong đó			Đã giải quyết		Phân tích kết quả (vụ việc)			Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho công dân		Số người được bảo vệ quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra, khởi tố				Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn	Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo	Đã thực hiện xong	Thu hồi cho nhà nước				Trả lại cho công dân											
																								Phải thu		Đã thu		Phải trả		Đã trả									
		Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn kỳ trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo đúng một phần	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)		Tổng số người	Số người đã bị xử lý	Số vụ	Số đối tượng	Số vụ đã khởi tố	Số đối tượng đã khởi tố					Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)								
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
Ban tiếp CD	1	1	0	1	1	1		1													1	0												1	1	1	1	0	1	
Huyện, Thành phố	6	5	1	6	4	4	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	3	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Sở ngành	4	4	0	4	3	3	2	1	0	0	0	4	0	2	1	0	0	0	0	0	2	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**11**	**10**	**1**	**11**	**8**	**8**	**2**	**4**	**2**	**0**	**0**	**4**	**0**	**2**	**1**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**6**	**2**	**2**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**1**	**1**	**1**	**1**	**0**	**1**	**0**

UBND TỈNH TÂY NINH

Biểu số 2đ

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

(số liệu 6 tháng đầu năm 2019)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác KNTC		Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về KNTC cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân		Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm							Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trách nhiệm, quyết định xử lý					Ghi chú
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Pháp luật về KNTC		Thực hiện pháp luật về KNTC		Số đơn vị có vi phạm	Kiến nghị xử lý				Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra	Kết quả kiểm tra				
			Lớp	Người	Số cuộc	Số đơn vị		Kiểm điểm, rút kinh nghiệm		Hành chính			Đã kiểm điểm, rút kinh nghiệm		Đã xử lý hành chính		
								Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân		Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Ban tiếp CD	8			302													
Huyện, Thành phố	0	0	195	7946	0	0	0	0	0	0	0	5	0	0	0	0	
Sở, ban, ngành	5	0	157	4181	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	**13**	**0**	**352**	**12429**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**5**	**0**	**0**	**0**	**0**	